

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HUY ANH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HUY ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUY ANH CONSTRUCTION AND GENERAL IM-EXPORT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP TM XNK TỔNG HỢP VÀ XD HUY ANH

2. Mã số doanh nghiệp: 2300984340

3. Ngày thành lập: 25/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 36, đường Tô Hiến Thành, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0913010367

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
2.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Bán buôn gạo	4631
7.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
8.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
14.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
16.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
18.	Xây dựng nhà các loại	4100
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Bốc xếp hàng hóa	5224
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
28.	Bán mô tô, xe máy	4541
29.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án, thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp giao thông, thủy lợi, tầng kỹ thuật, quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết, đường dây và trạm điện biến áp 11KV, cấp thoát nước công trình xây dựng, tư vấn quản lý lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát, khảo sát địa hình, địa chất công trình xây dựng khảo sát địa trắc, tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình, công trình giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng, tư vấn thẩm tra thiết kế các công trình xây dựng	7110(Chính)
41.	Bán buôn thực phẩm	4632
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Bán buôn tổng hợp	4690
45.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
47.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
48.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
49.	Phá dỡ	4311
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
52.	Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 26.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TIẾN HÀ	Trịnh Nguyễn, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	804.000	8.040.000.000	30,000	B8363969	
			Tổng số	804.000	8.040.000.000	30,000		
2	ĐỖ CÔNG CHIẾN	Số 36, đường Tô Hiến Thành, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.072.000	10.720.000.000	40,000	125415700	
			Tổng số	1.072.000	10.720.000.000	40,000		
3	ĐỖ THỊ LIÊN	Đa Vạn, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	804.000	8.040.000.000	30,000	125056091	
			Tổng số	804.000	8.040.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ CÔNG CHIẾN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/08/1967*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *125415700*

Ngày cấp: *24/09/2007* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 36, đường Tô Hiến Thành, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 36, đường Tô Hiến Thành, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

* Họ và tên: **ĐỖ THỊ LIÊN**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Phó Giám đốc*

Sinh ngày: *19/06/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *125056091*

Ngày cấp: *13/10/2011* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đa Vạn, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đa Vạn, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh